TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST.
Ngày 02/11/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Cuôi.

Ông Nguyễn Văn Tài.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST - HS, ngày 04 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với:

Bị cáo Võ Văn T, sinh ngày 01/01/1990, nơi sinh tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N, sinh năm 1965 và bà Trần Kim T1, sinh năm 1967. bị cáo sống chung như vợ chồng với chị A M Nhung Bi V, sinh năm 1998 (không đăng ký kết hôn); con có 01 người, sinh năm 2015. Anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1992. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Chị A Mi Nhung Bi V1, sinh ngày 01/11/1998. Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Kim T1, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Người làm chứng:

- Thạch Ngọc N1, sinh ngày 11/12/1992. Vắng mặt, không lý do.
- Thạch Thị So K, sinh ngày 01/01/1991. Vắng mặt, không lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Một cây kéo bằng kim loại dài 21,5 cm, có 02 lưỡi, bề rộng mỗi lưỡi là 02 cm, có cạnh sắc bén, bên ngoài lưỡi kéo có bộc nhựa màu đen, mũi kéo nhọn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Văn T và chị A M Nhung Bi V, sinh năm 1998, ngụ ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang sống với nhau như vợ chồng và có đến huyện C làm thuê cho các quán nhậu. Sau đó, cả hai về sống tại nhà cha mẹ của bị cáo ngụ ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ. Khoảng tháng 4 năm 2023, chị A M Nhung Bi V một mình đi làm tại quán nhậu "Thanh Thanh" ngụ ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh, nhưng không báo cho bị cáo biết, nên bị cáo không liên lạc được. Do nghi ngờ chị A M Nhung Bi V có quen người đàn ông khác nên bị cáo tìm cách liên lạc, đến ngày 29/4/2023, bị cáo lên mạng xã hội Facebook thì biết được chị A M Nhung Bi V đang làm tại quán nhậu "Thanh Thanh" bị cáo tức giận do ghen tuông, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo lấy một cây kéo dài 21,5 cm để vào cốp xe mô tô rồi một mình điều khiển xe từ huyện P, thành phố Cần Thơ đi đến huyện C, tỉnh Trà Vinh mục đích tìm chị A M Nhung Bi V để đâm gây thương tích.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo mở cốp xe lấy cây kéo bỏ vào túi quần rồi đi bộ ra phía sau quán 'Thanh T2" tìm chị A Mi Nhung Bi V1, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo phát hiện chị A M Nhung Bi V đang tiếp khách trong chòi lá phía sau của quán, lúc này bị cáo leo tường rào đi vào, lấy cây kéo ra cầm bằng tay phải và đi đến đứng trước cửa chòi lá kêu chị A M Nhung Bi V ra ngoài nói chuyện, thấy bị cáo cầm kéo, chị A M Nhung Bi V không dám đi ra, bị cáo kêu chị A M Nhung Bi V đưa điện thoại cho bị cáo kiểm tra, chị A M Nhung Bi V không đưa mà tự đập điện thoại xuống nền xi măng rồi chạy ra ngoài, bị cáo đuổi theo và kéo chị A M Nhung Bi Vi lại đứng đối diện, liền lúc này bị cáo cầm cây kéo bằng tay phải đâm liên tục nhiều cái trúng vào vùng mặt trái, chân mày phải, chị A M Nhung Bi V đưa tay trái lên đỡ, bị cáo tiếp tục bị đâm trúng nhiều cái vào cánh tay và khuỷu tay trái gây thương tích. Thấy vậy, anh Thạch Ngọc N1 và chị Thạch Thị So K là chủ quán đến can ngăn và đưa chị A M Nhung Bi Vi đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực huyện C điều trị. Ngày 03/5/2023, chị A Mi Nhung Bi V1 làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Văn T.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 177/2023/KLTTCT-TTPY ngày 01/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh T kết luận về thương tích đối với chị A Mi Nhung Bi V1 như sau:

- Sẹo nhỏ vùng mặt trái, tỷ lệ 3% (Ba phần trăm).
- Sẹo nhỏ vùng đuôi cung mài phải, tỷ lệ 3% (Ba phần trăm).

- Sẹo nhỏ vùng 1/3 trên ngoài cánh tay trái, tỷ lệ 1% (Một phần trăm).

- 05 (năm) sẹo nhỏ vùng mặt sau khuỷu trái, tỷ lệ 5% (Năm phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân A Mi Nhung Bi V1 tại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương trên người của A M Nhung Bi V là:

- Do ngoại lực tác động trực tiếp.

- Vật gây ra thương tích trên là: Vật cứng có cạnh sắc.

- Hướng từ trên xuống, từ trước ra sau.

Ngày 19/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Võ Văn T về tội Cố ý gây thương tích và ra lệnh bắt tạm giam phục vụ điều tra.

Ngày 29/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, vật chứng đã quản lý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Chị A Mi Nhung Bi V1 yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí tổng cộng là 10.000.000 đồng, bị cáo tác động gia đình bồi thường xong.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKS-HS, ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Võ Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn T khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 29/4/2023, tại quán nhậu "Thanh Thanh" ngụ ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi dùng cây kéo bằng kim loại dài 21,5 cm đâm chị A M Nhung Bi Vi liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng mặt trái, chân mài phải, vùng tay và khuỷu tay trái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho chị A M Nhung Bi V là do bị cáo ghen tuông, nghi ngờ chị A Mi Nhung Bi V1 có quen người đàn ông khác, bị cáo đã chuẩn bị sẵn hung khí là cây kéo bằng kim loại rồi điều khiển xe mô tô đi một đoạn đường dài từ huyện P, thành phố Cần Thơ đến ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào ban đêm, khi gặp chị A M Nhung Bi Vi bị cáo dùng cây kéo đâm nhiều cái gây thương tích cho chị A Mi Nhung Bi V1. Bị cáo thống nhất bản kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị A M Nhung Bi V là 11%. Vụ việc xảy ra bị cáo nhận thấy có lỗi.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại chị A M Nhung Bi V trình bày: Vào khoảng 23 giờ ngày 29/4/2023, tại ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo dùng cây kéo đâm chị liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng mặt trái, chân mài phải, vùng tay và khuỷu tay trái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho chị là do bị cáo ghen tuông, nghi ngờ chị có quen người đàn ông khác, chị thống nhất bản kết luận giám định tỷ lệ thương tật, nay chị vẫn giữ nguyên đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm hình sự chị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về

trách nhiệm dân sự chị nhận được số tiền bồi thường là 10.000.000 đồng, nay không có yêu cầu gì thêm. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bà Trần Kim T1 trình bày: Bà là mẹ của bị cáo, sau khi sự viêc xảy ra bị cáo có tác động bà bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị A M Nhung Bi V số tiền 10.000.000 đồng, nay bà đồng ý bồi thường số tiền này và không yêu cầu bị cáo phải trả lại. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích", áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại chị A Mi Nhung Bi V1 đã nhận đủ số tiền bồi thường là 10.000.000 đồng, nay chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Võ Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận có hành vi dùng cây kéo bằng kim loại dài 21,5 cm đâm chị A M Nhung Bi Vi liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng mặt trái, chân mài phải, vùng tay và khuỷu tay trái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án; người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Võ Văn T và chị A Mi Nhung Bi V1, sinh năm 1998, ngụ ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang sống với nhau như vợ chồng và có đến huyện C làm thuê cho các quán nhậu. Sau đó, cả hai về sống tại nhà cha mẹ của bị cáo ngụ ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ. Khoảng tháng 4 năm 2023, chị A M Nhung Bi V một mình đi làm tại quán nhậu "Thanh Thanh" ngụ ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh, nhưng không báo cho bị cáo biết, nên bị cáo không liên lạc được. Do nghi ngờ chị A M Nhung Bi V có quen người đàn ông khác nên bị cáo tìm cách liên lạc, đến ngày 29/4/2023, bị cáo lên mạng xã hội Facebook thì biết được chị A M Nhung Bi V đang làm tại quán nhậu "Thanh Thanh" bị cáo tức giận do ghen tuông, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo lấy một cây kéo dài 21,5 cm để vào cốp xe mô tô rồi một mình điều khiển xe từ huyện P, thành phố Cần Thơ đi đến huyện C, tỉnh Trà Vinh mục đích tìm chị A M Nhung Bi V để đâm gây thương tích.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo mở cốp xe lấy cây kéo bỏ vào túi quần rồi đi bộ ra phía sau quán ‘Thanh T2” tìm chị A Mi Nhung Bi V1, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo phát hiện chị A M Nhung Bi V đang tiếp khách trong chòi lá phía sau của quán, lúc này bị cáo leo tường rào đi vào, lấy cây kéo ra cầm bằng tay phải và đi đến đứng trước cửa chòi lá kêu chị A M Nhung Bi V ra ngoài nói chuyện, thấy bị cáo cầm kéo, chị A M Nhung Bi V không dám đi ra, bị cáo kêu chị A M Nhung Bi V đưa điện thoại cho bị cáo kiểm tra, chị A M Nhung Bi V không đưa mà tự đập điện thoại xuống nền xi măng rồi chạy ra ngoài, bị cáo đuổi theo và kéo chị A M Nhung Bi Vi lại đứng đối diện, liền lúc này bị cáo cầm cây kéo bằng tay phải đâm liên tục nhiều cái trúng vào vùng mặt trái, chân mày phải, chị A M Nhung Bi V đưa tay trái lên đỡ, bị cáo tiếp tục bị đâm trúng nhiều cái vào cánh tay và khuỷu tay trái gây thương tích. Thấy vậy, anh Thạch Ngọc N1 và chị Thạch Thị So K là chủ quán đến can ngăn và đưa chị A M Nhung Bi Vi đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực huyện C điều trị. Ngày 03/5/2023, chị A Mi Nhung Bi V1 làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Văn T.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 177/2023/KLTTCT-TTPY ngày 01/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh T kết luận về thương tích đối vớiA Mi N2 Bi Vi như sau:

- Sẹo nhỏ vùng mặt trái, tỷ lệ 3% (Ba phần trăm).
- Sẹo nhỏ vùng đuôi cung mài phải, tỷ lệ 3% (Ba phần trăm).
- Sẹo nhỏ vùng 1/3 trên ngoài cánh tay trái, tỷ lệ 1% (Một phần trăm).
- 05 (năm) sẹo nhỏ vùng mặt sau khuỷu trái, tỷ lệ 5% (Năm phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân A M Nhung Bi Vitại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương trên người của A M Nhung Bi V là: Do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là: Vật cứng có cạnh sắc; hướng từ trên xuống, từ trước ra sau.

Ngày 29/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, vật chứng đã quản lý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị hại chị A Mi Nhung Bi V1 vẫn giữ nguyên đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Văn T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận do ghen tuông, nghi ngờ chị A Mi Nhung Bi V1 có quen người đàn ông khác, nên bị cáo đã chuẩn bị sẵn hung khí là cây kéo bằng kim loại rồi điều khiển xe mô tô đi một đoạn đường dài từ huyện P, thành phố Cần Thơ đến ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào ban đêm, khi gặp chị A M Nhung Bi Vi bị cáo dùng cây kéo đâm nhiều cái gây thương tích cho chị A Mi Nhung Bi V1, thể hiện bị cáo bất chấp và xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quí của xã hội và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải xử lý theo quy định pháp luật. Trong vụ án này xuất phát nguyên nhân do bị cáo ghen tuông, nghi ngờ chị A Mi Nhung Bi V1 có quen người đàn ông khác, bị cáo đã chuẩn bị sẵn hung khí là cây kéo bằng kim loại rồi điều khiển xe mô tô đi một đoạn đường dài từ huyện P, thành phố Cần Thơ chạy đến ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào ban đêm, khi gặp chị A M Nhung Bi Vi bị cáo dùng cây kéo đâm nhiều cái gây thương tích cho chị A Mi Nhung Bi V1. Bị cáo thống nhất bản kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị A M Nhung Bi V là 11%, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động mẹ ruột khắc phục bồi thường xong thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức và biết rõ cây kéo bằng kim loại dài 21,5 cm, có 02 lưỡi, bề rộng mỗi lưỡi là 02 cm, có cạnh sắc bén, mũi kéo nhọn là hung khí nguy hiểm, khi đâm trúng vào cơ thể của bị hại sẽ gây thương tích, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội đến cùng với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, thể hiện bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, thích dùng bạo lực để xử lý vụ việc, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết của vụ án, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại A Mi Nhung Bi V đã nhận đủ số tiền bồi thường 10.000.000 đồng, nay chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về xử lý vật chứng: Một cây kéo bằng kim loại dài 21,5 cm, có 02 lưỡi, bề rộng mỗi lưỡi là 02 cm, có cạnh sắc bén, bên ngoài lưỡi kéo có bộc nhựa màu đen, mũi kéo nhọn. Bị cáo đã sử dụng vật chứng này để làm công cụ gây thương tích cho bị hại. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Võ Văn T có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 19 tháng 6 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một cây kéo bằng kim loại dài 21,5 cm, có 02 lưỡi, bề rộng mỗi lưỡi là 02 cm, có cạnh sắc bén, bên ngoài lưỡi kéo có bộc nhựa màu đen, mũi kéo nhọn.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn T nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.